

- Quản lý, vận hành và sản xuất điện năng;
- Sửa chữa bảo dưỡng, đại tu, cải tạo, nâng cấp các thiết bị và các công trình của Nhà máy.

Vốn điều lệ: 8.876.704.000,00 đồng.

**Điều 3.** Nhà máy thủy điện Italy có trách nhiệm làm đầy đủ thủ tục đăng ký kinh doanh và hoạt động theo Điều lệ của Nhà máy do Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam phê duyệt và những quy định khác của pháp luật.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng Vụ chức năng, các Cục trưởng Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Giám đốc Nhà máy thủy điện Italy, Giám đốc Ban Quản lý công trình thủy điện Italy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp

ĐẶNG VŨ CHU

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 04/2000/TT-BLĐTBXH**  
**ngày 16/2/2000 hướng dẫn cách tính**  
**số lao động sử dụng theo quy định**  
**tại Điều 54 Nghị định số 12/CP**  
**ngày 18/2/1997 của Chính phủ.**

Thi hành Nghị định số 12/CP ngày 18/1/1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, sau khi có ý kiến của một số Bộ, ngành có liên quan, Bộ Lao

động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cách tính số lao động sử dụng như sau:

### I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng áp dụng cách tính số lao động sử dụng là những đối tượng áp dụng Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam quy định tại Nghị định số 12/CP ngày 18/2/1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

### II. CÁCH TÍNH SỐ LAO ĐỘNG SỬ DỤNG

1. Số lao động sử dụng bình quân năm được tính theo công thức sau:

$$\bar{L}_k = \frac{\sum_{i=1}^t l_i}{t}$$

Trong đó:

$\bar{L}_k$ : là số lao động sử dụng bình quân năm k;

k: là năm;

$\bar{l}_i$ : là số lao động sử dụng bình quân của tháng thứ i trong năm k;

$\sum_{i=1}^t \bar{l}_i$  : là tổng của số lao động sử dụng bình quân các tháng trong năm k;

t: là số tháng trong năm k.

Riêng đối với các doanh nghiệp mới bắt đầu hoạt động thì số tháng trong năm được tính theo số tháng thực tế hoạt động trong năm.

2. Số lao động sử dụng bình quân tháng được tính theo công thức sau:

$$\bar{l}_i = \frac{\sum_{j=1}^n x_j}{n}$$

096611232

Trong đó:

$\bar{x}_i$ : là số lao động sử dụng bình quân của tháng thứ i trong năm;

$x_j$ : là số lao động của ngày thứ j trong tháng, bao gồm: số lao động (hợp đồng lao động và lao động không thuộc diện giao kết hợp đồng lao động) thực tế đang có mặt làm việc và nghỉ việc do: ốm, thai sản, con ốm mẹ nghỉ, tai nạn lao động, nghỉ phép năm, đi học do đơn vị cử, nghỉ việc riêng có hưởng lương theo bảng chấm công của đơn vị, bao gồm cả cán bộ quản lý và cán bộ của các tổ chức đoàn thể. Đối với những ngày nghỉ thì lấy số lao động theo bảng chấm công của ngày làm việc liền kề trước những ngày nghỉ đó.

$$\sum_{j=1}^n x_j : là tổng số lao động các ngày trong tháng;$$

n: là số ngày theo ngày dương lịch của tháng (không kể đơn vị có làm đủ hay không đủ số ngày trong tháng);

i: là tháng trong năm;

j: là ngày trong tháng.

3. Cách tính đối với số lẻ: Khi tính số lao động sử dụng bình quân năm theo công thức trên nếu có số lẻ thì làm tròn số theo nguyên tắc: phần lẻ từ 0,5 thì làm tròn thành 1, dưới 0,5 thì không được tính (ví dụ: 499,51 thì làm tròn lên là 500; 499,45 thì làm tròn là 499). Đối với số lao động sử dụng bình quân tháng có số lẻ thì được giữ nguyên sau dấu phẩy hai số và không làm tròn số.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hằng quý, các đơn vị có trách nhiệm báo cáo số lao động đang sử dụng với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương sở tại.

2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đối

với những đơn vị chưa tính số lao động sử dụng của năm 1999 thì được áp dụng theo cách tính này.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này có gì vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét giải quyết./.

Bộ trưởng

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

NGUYỄN THỊ HẰNG

**QUYẾT ĐỊNH số 130/2000/QĐ-BLĐTBXH**  
ngày 18/2/2000 về việc bãi bỏ văn  
bản quy phạm pháp luật.

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12 tháng 11 năm 1996;

Căn cứ Nghị định số 101/CP ngày 23/9/1997 quy định chi tiết một số điều về Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 96/CP ngày 07/12/1993 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 162/1999/NĐ-CP ngày 09/11/1999 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/CP ngày 20 tháng 1 năm 1995 quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Căn cứ ủy nhiệm của Bộ Thương mại tại Văn bản số 5886/TM-TCCB ngày 22/12/1999;

096611232